

Bản án số: 220/2023/HSST

Ngày: 08/6/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ, TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Oanh;

Ông Lê Văn Tám.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký TAND TP Thanh Hoá.

***- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị L - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 246/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với:

***Bị cáo:*** Trịnh Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/09/1981, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú và nơi ở hiện tại: Số nhà B K, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Trịnh Xuân M (đã chết) và bà Dương Thị L1; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

***Nhân thân:***

- Năm 2009, bị Công an Phường Đ, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 2014, bị Công an Phường Đ, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 19/01/2018, bị Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/03/2018, đã thực hiện xong phần án phí. Ngày 24/01/2019, chấp hành xong án phạt tù;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/03/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:*** Chị Nguyễn Thị C - Sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số nhà E T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 30/12/2022 Trịnh Văn H điều khiển mô tô Wave Alpha biển kiểm soát 36B8 - 409.50 màu xanh đen bạc đến khu vực B, phường Đ. Khi đi đến trước số nhà E T, phường Đ, thành phố T, H phát hiện xe ô tô màu trắng nhãn hiệu peugeot5008 biển kiểm soát 36A-412.16 của chị Nguyễn Thị C là chủ nhà đang đỗ trên vỉa hè, cửa xe mở hé không có ai trông coi nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. H dừng xe đi lại mở cửa sau bên lái thấy 01 ví da màu đen kích thước khoảng (20x30)cm ở ghế phụ, H vào xe với lấy chiếc ví, rồi giấu vào trong người nhanh chóng ra xe tẩu thoát. Sau khi kiểm tra ví có 26.200.000VNĐ; 01 tờ 100USD; chìa khóa và các giấy tờ tùy thân. H cất giấu tiền trong người còn lại chiếc ví H vứt tại khu vực Sông C, phường Đ. Đến sáng ngày 31/12/2022 H nộp 20.000.000đ vào tài khoản tại Ngân hàng M2 để chơi game và số tiền còn lại H tiêu xài cá nhân hết, 01 tờ 100USD đã thất lạc.

Sau khi biết bị mất tài sản, chị C đến Công an phường Đ, thành phố T báo cáo sự việc, Công an phường đã tiếp nhận, tiến hành xác minh ban đầu, thu thập camera an ninh và gia đình chị nhưng không phát hiện được đối tượng. Ngày 06/01/2023 thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh nên Trịnh Văn H đã đến Công an phường Đ tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Theo báo cáo của bị hại tổng số tiền bị chiếm đoạt tổng 26.200.000 đồng; 01 tờ 100USD. Tại Công văn số 584/THH-TTGSNH về việc hỗ trợ cung cấp thông tin của Ngân hàng N – Chi nhánh T ngày 24/04/2023 về tỷ giá đô áp dụng ngày 30/12/2022, 01 đô la Mỹ = 23.612 VNĐ.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu đen đã qua sử dụng, Trịnh Văn H dùng để sử dụng việc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên 05/03/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Trịnh Văn H .

Chiếc xe mô tô Wave Alpha biển kiểm soát 36B8-409.50 màu xanh đen bạc thuộc sở hữu của anh Trịnh Xuân M1; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 36B8-409.50 mang tên anh Nguyễn Duy C1. Anh Trịnh Xuân M1 không biết Trịnh Văn H sử dụng chiếc xe đi trộm cắp tài sản, do đó ngày 6/03/2023 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trịnh Xuân M1.

Ngày 28/04/2023, bị hại chị Nguyễn Thị C đã nhận 3.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo khắc phục số tiền còn lại, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trịnh Văn H.

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Trịnh

Văn Hải về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. Số tiền còn lại 25.561.200 đồng bị hại (Chị Nguyễn Thị C) không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện của bị hại nên chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, một lần nữa bị cáo Trịnh Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 30/12/2022, tại trước số nhà E T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, Trịnh Văn H đã lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị C, lén lút chiếm đoạt tài sản tổng số tiền 28.561.200 đồng và chi tiêu cá nhân.

[3]. Với hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy Cơ quan Công an thành phố T khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, do vậy cần xử lý nghiêm.

[4]. Xét nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có sức khỏe, nhưng lười lao động, không chịu rèn luyện bản thân, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, năm 2018 bị xét xử 15 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu cải sửa mà còn xem thường pháp luật. Với nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện bồi thường một phần tài sản cho bị hại, bị cáo đã đến cơ quan Công an để tự thú khai báo hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai có bố là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, huân chương giải phóng và là thương binh, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay do bị cáo bị tạm giam nên không xuất trình được các tài liệu liên quan. Căn cứ vào bản án số 24/2018/HSST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa đã xem xét thì lời khai của bị cáo là có căn cứ, do đó áp dụng điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Theo báo cáo của chị Nguyễn Thị C tài sản của chị bị Trịnh Văn H trộm cắp gồm: 01 chiếc ví trong ví có 26.200.000 VNĐ; 01 tờ 100USD; chìa khóa và các giấy tờ tùy thân. Tổng trị giá 28.561.200 đồng. Hiện nay bị cáo đã bồi thường cho chị C số tiền 3.000.000 đồng. Số tài sản còn lại chị Nguyễn Thị C không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện của bị hại nên chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị C.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 22/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tài sản còn lại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án khoản tiền án phí HSST

theo quy định tại các Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Hoàng Thị Nguyệt**